Vấn đề 14: Kết hợp các mảng lại với nhau?

array_merge (\$array1, \$array2, ..., \$arrayn) nhập 2 hay nhiều mảng thành một mảng
 duy nhất và trả về mảng mới

Vấn đề 15: Lấy ngẫu nhiên chỉ số (\$key) của một mảng nào đó?

array_rand (\$array, \$number) Lấy ngẫu nhiên \$number phần tử từ mảng
 \$array và đưa vào màng mới (lấy giá trị khóa)

Vấn đề 16: Tìm kiếm phần tử trong mảng

array_search (\$value,\$array) tìm phần tử mang giá trị \$value trong mảng
 \$array. Trả về khóa của phần tử tìm được

Vấn đề 17: Kiểm tra một \$key hoặc \$value nào đó có tồn tại trong mảng hay không ?

- array_key_exists (\$key, \$array) kiểm tra khóa \$key có tồn tại trong mảng
 \$array hay không? Nếu có trả về giá trị true.
- in_array (\$value, \$array) kiểm tra giá trị \$value có tồn tại trong mảng \$array
 hay không? Nếu có trả về giá trị true.

Vấn đề 18: Chuyển đồi các key trong mảng thành chữ hoa hoặc chữ thường

Sử dụng hàm array_change_key_case(\$array, case) để chuyển đổi các chỉ sổ (\$key) trong mảng thành chữ hoa hoặc chữ thường, tùy thuộc vào tham số case truyền vào. Kết quả trả về của hàm sẽ là một mảng mới

Vấn đề 19: Chuyển đổi qua lại giữa mảng và chuỗi ?

- implode (\$str, \$array) chuyển các giá trị của mảng \$array thành một chuỗi bao
 gồm các phần tử cách nhau bởi ký tự \$str
- explode (\$delimiter, \$str) chuyển một chuỗi thành một mảng. Tách chuỗi dựa
 vào \$delimiter, mỗi đoạn tách ra sẽ thành một phần tử của mảng mới

Vấn đề 20: Truy xuất phần tử của mảng với end, current, next và previous

- current(\$array) truy xuất phần tử hiện tại của mảng
- end(\$array) truy xuất phần tử cuối cùng của mảng
- next(\$array) truy xuất phần tử sau phần tử hiện tại của mảng
- prev(\$array) truy xuất phần tử trước phần tử hiện tại của mảng
- reset() quay về vị trí phần tử đầu tiên trong mảng

Vấn đề 21: Chuyển đổi mảng về một chuỗi đặc biệt và ngược lại ?

- serialize (\$value) chuyển chuỗi/mảng/đối tượng \$value thành một chuỗi đặc biệt để lưu vào cơ sở dữ liệu
- unserialize (\$value) chuyển chuỗi đặc biệt được tạo từ serialize(\$value) về trạng thái ban đầu

Vấn đề 22: Xáo trộn thứ tự các phần tử trong mảng ?

 Sử dụng hàm shuffle để tạo ra mảng mới (mảng liên tục) với thứ tự các phần tử trong mảng bị thay đổi

Vấn đề 23: Tạo mảng từ các biến có sẵn ?

• Sử dụng hàm compact() để tạo ra mảng mới từ các biến có sẵn

Vấn đề 24: Tạo mảng sử dụng hàm range()

• Sử dụng hàm range để tạo ra các phần tử của mảng

Vấn đề 25: Tạo mảng bằng cách sử dụng hàm array_combine?

Sử dụng hàm array_combine(\$key, \$value) để tạo một mảng mới có khóa
 được lấy từ mảng \$key và giá trị được lấy tử mảng \$value theo tuần tự

Vấn đề 26: Các trường hợp so sánh giữa hai mảng?

Trường hợp 1 : So sánh khác nhau

- array_diff (\$array1, \$array2) trả về một mảng bao gồm các phần tử có giá trị
 tồn tại trong mảng \$array1 nhưng không tồn tại trong mảng \$array2
- array_diff _key (\$array1, \$array2) trả về một mảng bao gồm các phần tử có
 khóa tồn tại trong mảng \$array1 nhưng không tồn tại trong mảng \$array2
- array_diff_assoc (\$array1, \$array2) trả về một mảng bao gồm các phần tử có khóa và giá trị tồn tại trong mảng \$array1 nhưng không tồn tại trong mảng \$array2

Vấn đề 26: Các trường hợp so sánh giữa hai mảng?

Trường hợp 2 : So sánh giống nhau

- array_intersect (\$array1, \$array2) trả về một mảng bao gồm các phần tử giống nhau về giá trị giữa 2 mảng \$array1 và \$array2
- array_intersect_key (\$array1, \$array2) trả về một mảng bao gồm các phần tử giống nhau về khóa giữa 2 mảng \$array1 và \$array2
- array_intersect_assoc (\$array1, \$array2) trả về một mảng bao gồm các phần tử giống nhau về khóa và giá trị giữa 2 mảng \$array1 và \$array2

Vấn đề 27: Xử lý giá trị các phần tử của mảng?

Hàm array_walk sẽ gửi các giá trị của mảng đến một hàm nào đó để xử lý và
 nhận kết quả trả về là một mảng mới

Vấn đề 28: Tìm hiểu hàm array_map?

Hàm array_map sẽ gửi các giá trị của một hay nhiều mảng đến một hàm nào
 đó để xử lý và nhận kết quả trả về là một mảng mới

Vấn đề 29: Trích xuất một đoạn phần tử của mảng?

 array_slice (array, offset ,length, preserve) trích xuất lấy một đoạn phần tử của mảng tử từ vị trí bắt đầu offset (vị trí bắt đầu trong mảng là 0) và lấy length phần tử.

Vấn đề 30: Thay thế một đoạn phần tử của mảng?

 array_splice(array1, offset ,length, array2) xóa bỏ một đoạn phần tử của mảng array1 từ từ vị trí offset và lấy length phần tử. Sau đó thay thế các phần tử bị loại bỏ bằng mảng array2

Vấn đề 31: Các trường hợp sắp xếp mảng

Sắp xếp theo giá trị

- o sort(array) sắp xếp các phần tử trong mảng array tăng dần theo giá trị
- o rsort(array) sắp xếp các phần tử trong mảng array giảm dần theo giá trị

Sắp xếp theo khóa

- o ksort(array) sắp xếp các phần tử trong mảng array tăng dần theo khóa
- o krsort(array) sắp xếp các phần tử trong mảng array giảm dần theo khóa